**38. Thủ tục Cấp lại giấy phép xe tập lái**

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức nộp hồ sơ cấp giấy phép xe tập lái đến Sở Giao thông vận tải.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, cán bộ nhận hồ sơ phải kiểm tra hồ sơ; Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm cấp Giấy phép xe tập lái.

- Trường hợp từ chối không cấp, Sở Giao thông vận tải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Sở Giao thông vận tải.

- Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

+ Thời gian: Theo giờ hành chính.

+ Địa điểm: Tại Sở Giao thông vận tải (Số 79, đường Bạch Đằng, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

+ Điện thoại liên hệ: 03203.851719

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc các hình thức phù hợp khác.

c) Thành phần và số lượng bộ hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Danh sách xe đề nghị cấp giấy phép xe tập lái;

+ Bản sao giấy đăng ký xe, bản sao giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ còn thời hạn, bản sao giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự còn hiệu lực.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết: 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Giao thông vận tải

f) Kết quả thực hiện: Giấy phép xe tập lái

g) Phí, lệ phí: 30.000 đồng/giấy phép

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Danh sách đề nghị cấp giấy phép xe tập lái *(Phụ lục 13d, Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT ngày 20/10/2015 của Bộ Giao thông vận tải).)*

i) Các yêu cầu, điều kiện thực hiện: không

k) Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT ngày 20/10/2015 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29/7/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

***Phụ lục 13d***

**MẪU DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI** *(Ban hành kèm theo Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN CHỦ QUẢN CƠ SỞ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải)………………………

Trường (Trung tâm)……….. đề nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải) ……………… xem xét, cấp giấy phép xe tập lái cho số xe tập lái của cơ sở đào tạo theo danh sách dưới đây:

**DANH SÁCH XE TẬP LÁI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Biển số đăng ký** | **Xe của cơ sở đào tạo** | **Xe hợp đồng** | **Nhãn hiệu** | **Loại xe** | **Số động cơ** | **Số khung** | **Giấy chứng nhận kiểm định ATKT&BVMT** | | **Ghi chú** |
| **Ngày cấp** | **Ngày hết hạn** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: | *……….., ngày ….. tháng…… năm 20….* **HIỆU TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)** *(Ký tên, đóng dấu)* |